

BỘ NỘI VỤ
TRUNG TÂM LAO ĐỘNG
NGOÀI NƯỚC

Số: **42** /TTLĐNN-TCLĐ

V/v thông báo danh sách người lao động
xuất cảnh đi làm việc tại Hàn Quốc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Sở Nội Vụ

Trung tâm Lao động ngoài nước trân trọng thông báo đến quý Sở danh sách người lao động xuất cảnh vào ngày 26/01/2026 (*danh sách kèm theo*). Để công tác tổ chức xuất cảnh được thực hiện đúng kế hoạch, tuân thủ các quy định, Trung tâm Lao động ngoài nước trân trọng đề nghị quý Sở phối hợp thông báo đến người lao động những nội dung như sau:

1. Kế hoạch tổ chức xuất cảnh:

1.1. Kế hoạch tổ chức xuất cảnh:

- Thời gian hướng dẫn thủ tục xuất cảnh: **07h30**

1.2 Địa điểm tập trung và khám sức khỏe

- **Địa điểm tập trung làm thủ tục xuất cảnh, khám sức khỏe và xét nghiệm: Khách sạn Khăn Quàng Đỏ - số 94 ngõ 189 đường Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội.**

Nội dung khám: Xét nghiệm Giang mai, chất gây nghiện, chẩn đoán thai sản (đối với nữ), chụp X-Quang tim phổi.

- Đối với nội dung chụp X-Quang tim phổi chỉ thực hiện đối với người lao động có thời gian kể từ khi khám sức khỏe tại khóa học định hướng đến ngày xuất cảnh : trên 03 tháng;

- Tiền khám sức khỏe: chụp X-Quang tim phổi: 65.000 đồng, xét nghiệm Giang mai: 60.000 đồng; xét nghiệm chất gây nghiện: 150.000 đồng, chẩn đoán thai sản: 30.000 đồng. Người lao động nộp tiền khám sức khỏe trực tiếp cho bệnh viện khám sức khỏe (cán bộ bệnh viện hướng dẫn thủ tục khám sức khỏe chi Tú, số điện thoại: 097.760.2525)

- Người lao động có nhu cầu đặt phòng ở liên hệ với Khách sạn Khăn Quàng Đỏ theo số điện thoại: 024.3723.6727 để được hỗ trợ.

2. Người lao động cần chuẩn bị khi đến tập trung xuất cảnh:

- **Mang theo các loại giấy tờ sau:**

+ 01 Giấy xác nhận ký quỹ; 01 bản Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc; 01 bản Hợp đồng ký quỹ.

+ 04 ảnh kích thước 3cmx4cm, bút bi, 01 điện thoại smart phone có sử dụng sim 3G hoặc 4G.

+ Giấy tờ mang theo để mở tài khoản ngân hàng tại Hàn Quốc: Căn cước công dân (bản gốc và 02 bản photocopy có chứng thực); 02 bản photocopy Hộ chiếu; 03 hợp đồng ký giữa doanh nghiệp Hàn Quốc với người lao động; **thông tin**

về mã số thuế cá nhân (người lao động có thể đăng ký mã số thuế cá nhân theo hình thức trực tuyến tại trang thông tin điện tử của Tổng cục thuế).

- Nộp cho Trung tâm Lao động ngoài nước (các khoản thu hộ) như sau:

+ Phí soi chiếu an ninh tại sân bay Nội Bài: 10,5 USD gồm 1,5 USD tiền phí dịch vụ soi chiếu an ninh tại sân bay Nội Bài và 9 USD tiền tăng phí dịch vụ hành khách tại sân bay quốc tế Nội Bài áp dụng từ ngày 01/01/2015 (quy đổi theo tỷ giá do hãng hàng không thông báo vào ngày lao động xuất cảnh);

+ Người lao động nộp bù hoặc được Trung tâm Lao động ngoài nước hoàn trả tiền chênh lệch vé máy bay theo tỷ giá giữa thời điểm nộp tiền và thời điểm xuất cảnh (nếu có).

+ Tham gia Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước: 100.000 đồng

+ Chi phí tổ chức xuất cảnh: 90.000 đồng

- Nộp cho đơn vị cung cấp đồng phục xuất cảnh: trang phục (mùa đông): 295.000 đồng

Trung tâm thu tiền bằng hình thức chuyển khoản: người lao động nộp các khoản tiền xuất cảnh theo hướng dẫn tại link sau: : <https://zalo.me/g/gaiiwp797>

Thời gian hoàn thành việc nộp tiền: trước 14h00 ngày 23 tháng 01 năm 2026

Lưu ý: Trường hợp người lao động đã nộp tiền nhưng không xuất cảnh vì các lý do khác nhau, đề nghị đến trụ sở Trung tâm Lao động ngoài nước – số 1 Trịnh Hoài Đức – Ô Chợ Dừa – Hà Nội để nhận lại các khoản tiền đã nộp (nếu có) trong ngày 27/01/2026.

- Các khoản tiền nộp tại Hàn Quốc: người lao động mang theo khoảng 500 USD để mua bảo hiểm rủi ro và bảo hiểm hồi hương;

3. Một số nội dung khác

- Người lao động được mang tối đa 23kg hành lý ký gửi và 10kg hành lý xách tay khi xuất cảnh; **tuyệt đối không được mang các loại lương thực và thực phẩm được làm từ thịt, thủy hải sản, các loại rau, củ, quả và các loại hàng hóa bị Hàn Quốc cấm mang theo khi nhập cảnh và không được vận chuyển theo quy định của các hãng hàng không.** Trung tâm Lao động ngoài nước sẽ kiểm tra hành lý của người lao động tại nơi tập trung xuất cảnh, nếu phát hiện mang các hàng hóa thuộc danh mục bị cấm nêu trên, sẽ tạm dừng xuất cảnh, xử lý theo quy định.

- Trang phục khi tập trung thực hiện thủ tục xuất cảnh: yêu cầu người lao động mặc quần dài tối màu, đi giày thể thao; áo và mũ đồng phục được phát tại điểm tập trung.

- Trước khi xuất cảnh, người lao động không nên tổ chức liên hoan, chia tay; không nên tham gia các hoạt động tập trung đông người do **thời gian gần đây, một số trường hợp người lao động liên hoan chia tay, bị tai nạn dẫn đến không đủ điều kiện xuất cảnh bị chủ sử dụng lao động hủy hợp đồng.**

- Để tránh trường hợp người lao động sau khi nhập cảnh Hàn Quốc, phải về nước vì lý do kết quả xét nghiệm dương tính với chất gây nghiện, **đề nghị quý Sở**

khuyến cáo người lao động trước thời gian xuất cảnh (khoảng 3-4 ngày) không sử dụng các loại thuốc có thành phần là Codein, Scopolamin, các hoạt chất có trong cây thuốc phiện, bao gồm các loại thuốc sau đây: thuốc ho, thuốc giảm đau, thuốc chống say tàu xe, thuốc đi ngoài, thuốc chống nôn.

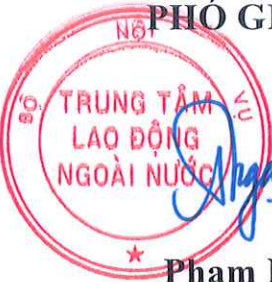
- Sau khi nhập cảnh phải tuyệt đối tuân thủ các quy của cơ quan chức năng Hàn Quốc, trong trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Hàn Quốc và có thể bị yêu cầu về nước.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của quý Sở./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc TT (để b/c)
- Lãnh đạo TT;
- P.TCKT, P.ĐT, VP (để t/h);
- P.QL và HTLD (để nhắn tin) ;
- Lưu: VT, TCLĐ.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



TRUNG TÂM
LAO ĐỘNG
NGOÀI NƯỚC

★
Phạm Ngọc Lan

RUN
LAO
GOA

DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG XUẤT CẢNH NGÀY 26/01/2026
(Kèm theo Công văn số 42/TTLDNN-TCLĐ ngày 20/01/2026 của Trung tâm Lao động ngoài nước)

Stt	Thẻ tên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngành	Số báo danh	Đăng ký dự tuyển	Ghi chú (Theo đơn vị tỉnh/tp trước ngày 01/7/2025)
1	FI-1	Nguyễn Hữu Minh	08/11/1990	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353817	Nghệ An	Nghệ An
2	FI-2	Mai Anh Tuấn	04/09/2004	Nam	Ngư nghiệp	0082023C50544954	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
3	FI-3	Nguyễn Xuân Dương	13/10/1995	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50355111	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
4	FI-4	Nguyễn Ngọc Dương	21/11/2003	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50356571	Quảng Trị	Quảng Bình
5	FI-5	Trần Ngọc Hùng	06/01/1994	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353384	Nghệ An	Nghệ An
6	FI-6	Trương Phạm Việt Hà	24/08/2002	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50356430	Quảng Trị	Quảng Bình
7	FI-7	Hoàng Văn Hòa	15/09/1990	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353737	Nghệ An	Nghệ An
8	FI-8	Hồ Văn Hiệp	12/08/1990	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50357596	Quảng Trị	Quảng Trị
9	FI-9	Lý Hón Tông	07/10/1991	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353193	Thanh Hóa	Thanh Hóa
10	FI-10	Nguyễn Anh Vũ	30/09/1991	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50356459	Quảng Trị	Quảng Bình
11	FI-11	Phan Văn Phương	20/05/1990	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50351221	Nghệ An	Nghệ An
12	FI-12	Lê Quang Huy	04/08/2004	Nam	Ngư nghiệp	0082023C50544978	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
13	FI-13	Trần Bình Phúc	24/11/2004	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50352829	Thanh Hóa	Thanh Hóa
14	FI-14	Lữ Trọng Linh	10/01/1994	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353182	Thanh Hóa	Thanh Hóa
15	FI-15	Lê Bá Sách	05/03/1990	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353938	Nghệ An	Nghệ An
16	FI-16	Mai Tiến Đạt	23/10/2005	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50356792	Quảng Trị	Quảng Bình

17	FI-17	Lê Văn Vĩ	08/11/1998	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50356562	Quảng Trị	Quảng Bình
18	FI-18	Lưu Tuấn Anh	07/05/2005	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50356447	Quảng Trị	Quảng Bình
19	FI-19	Lê Văn Sơn	24/04/1996	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50352262	Thanh Hóa	Thanh Hóa
20	FI-20	Nguyễn Văn Nam	15/05/2000	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50356527	Quảng Trị	Quảng Bình
21	FI-21	Hồ Văn Công	01/04/1994	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353311	Nghệ An	Nghệ An
22	FI-22	Lê Văn Phát	18/01/1993	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353790	Nghệ An	Nghệ An
23	FI-23	Nguyễn Văn Pháp	17/03/1995	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353625	Nghệ An	Nghệ An
24	FI-24	Phạm Đạt	09/11/1999	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50356333	Quảng Trị	Quảng Bình
25	FI-25	Đặng Ngọc Hưng	26/05/1997	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50358172	Đà Nẵng	Quảng Nam
26	FI-26	Ngô Trung Kiên	20/08/2001	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50350922	Ninh Bình	Ninh Bình
27	FI-27	Nguyễn Quốc Phong	14/06/2002	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50358321	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi
28	FI-28	Phạm Bá Sơn	24/12/2000	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353094	Thanh Hóa	Thanh Hóa
29	FI-29	Hồ Đình Tráng	06/06/1993	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353412	Nghệ An	Nghệ An
30	FI-30	Trần Văn Tiến	01/05/1995	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50354578	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
31	FI-31	Phạm Văn Khánh	30/07/1998	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50350617	Ninh Bình	Nam Định
32	FI-32	Trần Quốc Thọ	24/10/1994	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50355184	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
33	FI-33	Nguyễn Khánh Vũ	17/01/2004	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50356541	Quảng Trị	Quảng Bình
34	FI-34	Ngô Đình Dương	12/08/1992	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50356493	Quảng Trị	Quảng Bình
35	FI-35	Phạm Văn Tài	25/06/2004	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50356501	Quảng Trị	Quảng Bình

ẤM
VỎ
JỐC

9

36	FI-36	Tiêu Viết Diệu	19/03/1993	Nam	Ngư nghiệp	0082025C90400159	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi
37	FI-37	Nguyễn Đình Minh	14/08/1991	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50354685	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
38	FI-38	Chu Văn Khánh	14/06/2004	Nam	Ngư nghiệp	0082023C50542008	Thanh Hóa	Thanh Hóa
39	FI-39	Đặng Ngọc Quyết	01/12/2004	Nam	Ngư nghiệp	0082023C50542286	Thanh Hóa	Thanh Hóa
40	FI-40	Hoàng Văn Sơn	09/12/2003	Nam	Ngư nghiệp	0082023C50546730	Quảng Trị	Quảng Bình
41	FI-41	Nguyễn Đức Kiên	26/12/2004	Nam	Ngư nghiệp	0082023C50541967	Thanh Hóa	Thanh Hóa
42	FI-42	Nguyễn Tiến Đạt	10/07/2004	Nam	Ngư nghiệp	0082023C50541953	Thanh Hóa	Thanh Hóa
43	FI-43	Nguyễn Văn Hoài	15/06/2003	Nam	Ngư nghiệp	0082023C50542110	Thanh Hóa	Thanh Hóa
44	FI-44	Hồ Khắc Thanh	17/11/1993	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353406	Nghệ An	Nghệ An
45	FI-45	Trần Văn Quý	15/08/1991	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353445	Nghệ An	Nghệ An
46	FI-46	Dương Quang Khang	31/01/2004	Nam	Ngư nghiệp	0082023C50548722	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi
47	FI-47	Đặng Hoài Nghĩa	08/07/2004	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50356319	Quảng Trị	Quảng Bình
48	FI-48	Hoàng Đức Mạnh	16/06/1993	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353441	Nghệ An	Nghệ An
49	FI-49	Nguyễn Văn Quý	18/03/1993	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353602	Nghệ An	Nghệ An
50	FI-50	Cao Thị Ngọc Mai	15/05/2001	Nữ	Ngư nghiệp	0082024C50356849	Quảng Trị	Quảng Bình
51	FI-51	Mai Thị Thanh Lợi	16/11/1999	Nữ	Ngư nghiệp	0082024C50356434	Quảng Trị	Quảng Bình
52	FI-52	Nguyễn Thị Hoà Châu	18/01/1996	Nữ	Ngư nghiệp	0082024C50358177	Đà Nẵng	Quảng Nam
53	FI-53	Nguyễn Thị Phương	14/10/2000	Nữ	Ngư nghiệp	0082024C50356444	Quảng Trị	Quảng Bình
54	FI-54	Phan Thị Anh	16/01/2001	Nữ	Ngư nghiệp	0082024C50355161	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh

55	FI-55	Trương Thị Hương	21/11/1997	Nữ	Ngư nghiệp	0082024C50356415	Quảng Trị	Quảng Bình
56	FI-56	Trần Văn Thành	04/02/2005	Nam	Ngư nghiệp	0082023C50548740	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi
57	FI-57	Võ Văn Linh	24/02/2005	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50358483	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi
58	FI-58	Trần Hữu Hải Đăng	30/07/2005	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50355114	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
59	FI-59	Trình Ngọc Tú	02/04/1988	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353444	Nghệ An	Nghệ An
60	FI-60	Mạch Quang Khoa	14/04/2003	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353701	Nghệ An	Nghệ An
61	FI-61	Nguyễn Đức Mạnh	17/12/2003	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50356530	Quảng Trị	Quảng Bình